

Số: **401/2022/QĐST - HNGĐ**

*Chương Mỹ, ngày 23 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 326/2022/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 7 năm 2022 về “*Ly hôn, nuôi con*” giữa:

\* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: số nhà 76, tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

\* **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thúy A, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Hiện cư trú tại: thôn C, xã D, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tổ tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **15 tháng 8 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thúy A.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thúy A có 02 con chung là cháu Nguyễn Quốc L, sinh ngày 11/9/2012 và cháu Nguyễn Thị An N sinh ngày 22/02/2014.

+ Giao cháu Nguyễn Quốc L cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Quốc L đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

+ Giao cháu Nguyễn Thị An N cho chị Nguyễn Thúy A nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Thị An N đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thúy A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thúy A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thúy A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Anh Nguyễn Văn H đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí (*theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076052 ngày 05/7/2022*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND xã Liệp Tuyết, huyện Quốc Oai (số 21/2012);
- Lưu VP, HS;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoàng L**